

Xuân Sách

Mặt Trời Quê Hương (Phạm Ngọc Đa)

1

Sự việc diễn ra như trong cơn ác mộng. Khi giặc Pháp bắt đầu nổ súng càn quét ở thôn Xuân Hòa, thì một tin loang đi khắp xã Bạch Đằng như một luồng gió dữ : "Giặc đã bắt được bí thư chi bộ, và lần này chúng sẽ tróc hết cán bộ xã".

Thu là liên lạc của xã đội. Thu đến gặp xã đội trưởng Đám, thấy anh đang thu dọn giấy tờ nhét vào túi dết. Thu chưa kịp hỏi thì Đám đã nói :

- Chạy thôi mày !

Tiếng súng đã nổ ở đầu thôn Phác Xuyên.

Hai anh em lao ra cuối thôn, chạy như bay qua cánh đồng lúa sắp chín. Phía sau có một người nữa chạy theo, Thu nhận ra anh Minh, người phụ trách Đội thiếu nhi của xã. Ba người chạy khuất trong ruộng lúa. Suốt cánh đồng, Thu chỉ gặp một đũa chần trâu - thằng Đa, đưa ở nhà chánh Bát. Đó là điều Thu không muốn chút nào. Thu thấy nó tròn mắt nhìn Thu. Chạy vụt qua rồi, mà vẫn cảm thấy cặp mắt đó đốt nóng sau gáy, cặp mắt mà Thu đoán rằng đây ý giễu cợt và dè bĩu.

Bấy giờ là giữa năm 1949. Sau cuộc Cách mạng tháng 8 năm 1945, đất nước ta đã giành được độc lập. Nhưng giặc Pháp quay lại xâm chiếm nước ta một lần nữa. Lực lượng vũ trang của chúng ta còn non trẻ phải tạm rút lên rừng núi lập chiến khu chuẩn bị trường kỳ kháng chiến. Giặc Pháp chiếm một số thành phố như Hà Nội, Hải Phòng... sau đó chúng đưa thêm quân từ nước Pháp sang rồi đánh chiếm vùng nông thôn. Cuộc càn quét xã Bạch Đằng thuộc huyện Tiên Lãng của địch là nằm trong âm mưu ấy. Hồi đầu năm chúng đã đưa quân càn quét nhưng bị lực lượng du kích và nhân dân chống trả quyết liệt nên phải rút lui. Lần này chúng chuẩn bị kỹ lưỡng, tung lực lượng lớn, liên kết với bọn phản động tại chỗ, sau này chúng ta mới biết có kẻ đã chui vào hàng ngũ ta làm chỉ điểm, nên quân địch đánh đúng vào cơ quan lãnh đạo của xã và chúng đã tìm đúng hầm bí mật của anh Dừa bí thư chi bộ kiêm chủ tịch xã.

Khi tiếng cuộc bỏ thành thịch trên nóc hầm, Dừa biết rằng không còn cách gì thoát khỏi tay địch nữa. Trong hầm có mình anh. Anh đánh diêm đốt tài liệu. Anh không có một thứ vũ khí gì trong tay ngoài con dao nhỏ rọc giấy mà vợ anh mới mua cho. Vũ khí còn hiếm lắm, vài khẩu súng cũ và ít lựu đạn phải dành cho du kích. Những ngón tay anh cầm tờ giấy chằm vào ngọn lửa run run. Không phải vì sợ hãi, mà vì sự cay đắng phải bỏ tay trước kẻ thù. Lúc này, anh không muốn nghĩ gì nhiều, để cho đầu óc được tỉnh táo. Những vị tiền bối trong sử sách trước cái chết đều giữ cho lòng mình thanh thản.

ánh sáng đã chiếu xuống hầm và mỗi lúc một rõ dần. Một giọng nói xóc óc vọng xuống :

- Mời ngài bí thư lên nói chuyện !

Cửa hầm đã mở toang. Anh đứng bật dậy và bước lên mặt đất. Anh cố bước thẳng người. Trước mặt anh, địch đứng đông kín, bỗng giạt ra. Anh nghe một đứa reo lên quá ác như tiếng rú :

- Đứng thẳng Dừa rồi !

Hàng chục đứa xô vào trối anh, cái thân thể mảnh khảnh gầy yếu. Sau đó đến cái trò quen thuộc của chúng : tra tấn và bắt cung khai. Chúng muốn biết nhiều điều bí mật ở người bí thư chi bộ, ở người mà chúng đánh giá có trình độ học thức. Chúng coi việc bắt được Dừa là một chiến công béo bở. Thằng xếp Gộc hoan hỉ ra mặt. Mắt hấn ánh lên vẻ man rợ và thỏa mãn của một con thú vớ được miếng mồi ngon.

Nhưng Dừa đã chuẩn bị đầy đủ trước cuộc thử thách này. Không phải lúc này, mà anh đã chuẩn bị từ trước. Từ lúc đứng trước lá cờ Đảng trong một gian buồng kín anh đã nói lên lời thề thiêng liêng. Lời thề tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng. Không có gì lay chuyển nổi ý chí ấy. Anh không nói một lời nào, ngay đến tiếng rên anh cũng cố giữ để không bật ra khỏi miệng. Ngất đi, tỉnh lại bao nhiêu lần cũng thế.

Nửa buổi, địch dừng tay, mệt mỏi, bắt lức. Bọn lính vào làng bắt gà, lấy nôi và dỡ mái tranh đun nấu ăn uống ngay tại chỗ tra tấn. Dừa được nằm yên.

Bọn địch ăn uống xong, nằm ngả ngón chung quanh, nói cười ầm ĩ. Bỗng có tiếng chim. Đôi chim chào mào líu ríu trên cành xoan. Một tiếng súng nổ và tiếng chim im bật. Một tên lính đội cho Dừa một thùng nước lạnh. Nước mát rượi, đầy mùi bùn, nhưng anh thấy dễ chịu. Anh há miệng hớp một ngụm. Nước mát thấm tận gan ruột.

Quá trưa, chúng trối hai tay, hai chân Dừa lại. Hai tên lính xô đòn vào khiêng như khiêng lợn. Thằng Gộc ghé vào tai anh nói nhỏ, mồm hấn phả toàn hơi rượu :

- Chúng tôi khiêng ông đi trong xóm, đến đâu có hầm bí mật ông chỉ cần ra hiệu ngầm. Chỉ cần chỉ hai hay ba cái hầm, thì ông sẽ được sống yên ổn với vợ con. Cần đếch gì cái chức bí thư cộng sản. - Hấn hừm một tiếng. -Chúa chứng giám cho lời hứa của tao, mày muốn gì sẽ có nấy.

Chúng biết rằng sau khi tra tấn hết cách mà Dừa không khai, thì khiêng anh đi bắt chỉ hầm là một việc vô ích. Chúng muốn đạt một mục đích khác. Một âm mưu hiểm độc.

Lúc đầu Dừa chưa nhận ra, trên dọc đường đi anh mới biết. Anh nghe có một người nào đó hỏi:

- Các quan khiêng ông ấy đi đâu ? Sao khiêng người ta như khiêng lợn vậy.

- Bà muốn chúng tôi khiêng hấn trên chiếc võng điều chắc. Hấn đi tìm đồng chí của hấn cho có bạn đấy.

Thế là rõ. Chúng muốn làm cho nhân dân nghi ngờ Dừa phản bội. Nổi tức giận không có gì kìm được, bùng lên sôi sục. Dừa quên hết đau, anh thấy khỏe ra. Một nguồn sức mạnh bí ẩn nào đó ùa vào cái thân thể gầy yếu bị đòn như nát. Anh hét lên một tiếng. Chính anh cũng không hiểu vì sao anh lại có thể vịn đứt được những sợi dây trối và đứng thẳng xuống đất mà không gục ngã.

- Xin đồng bào biết cho, tôi không bao giờ phản bội. Đồng bào hãy vững tâm chiến đấu trả thù cho tôi. Tôi gửi lời chào tất cả.

Bọn địch không để anh nói hết. Chúng xô lại, đè anh xuống. Hình ảnh cuối cùng mà anh nhìn thấy là lưỡi dao ở tay thằng xếp Gộc dí vào cổ anh, và bộ mặt thú vật của hấn. Bộ mặt phồng to đến quá dị, che lấp cả khoảng trời phía sau nó.